

Bản án số: **38/2024/HS-PT**.
Ngày: 18/4/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết;

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Vũ;

Ông Nguyễn Hoàng Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Thành - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng (điểm cầu trung tâm) và tại trụ sở Trại tạm giam Công an tỉnh S (điểm cầu thành phần) xét xử phúc thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 33/2025/TLPT-HS ngày 17/3/2025 đối với bị cáo Trịnh Văn C do có kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 11/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Trịnh Văn C, sinh ngày 18/12/1982; Nơi cư trú: số A, đường P, ấp V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn M và bà Châu Thị N; vợ, con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần vào ngày 06/10/2023 bị Ủy ban nhân dân Phường C1, thành phố S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đóng phạt vào ngày 24/4/2024, chưa được xóa tiền sự; nhân thân: Vào ngày 12/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Lần thứ hai: Vào ngày 12/11/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21/5/2021, đã xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/10/2024 cho đến nay. (có mặt tại điểm cầu thành phần)

- Những người không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Bị hại Nguyễn Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2024, Trịnh Văn C nảy sinh ý định tìm cửa hàng bán quần áo để vào mua rồi lấy trộm quần về mặc và bán lấy tiền tiêu xài. Nên C đạp xe đạp đi đến cửa hàng quần áo FM STYLE, số A, đường H, Khóm A, Phường A, thành phố S do ông Nguyễn Văn T làm chủ. Khi đến nơi, C đi lại xào treo quần lụa 03 cái quần tây dài và 04 cái quần sọt vào phòng thử đồ số 02. Tại đây, C cởi quần jean dài đang mặc trên người ra rồi lần lượt mặc 04 cái quần sọt, 02 cái quần tây dài vào người rồi tiếp tục mặc quần jean dài của C ở ngoài cùng. Sau đó, C cầm 01 cái quần tây dài đi lại quầy thanh toán gặp ông T, C kêu ông T tính tiền rồi kêu ông T đi lấy thêm 02 cái quần lót với mục đích khi ông T đi lấy quần lót thì C sẽ tẩu thoát. Khi ông T đi lấy quần lót, C liền mở cửa đi ra ngoài thì tín hiệu cảm ứng của cổng từ an ninh của cửa hàng reo lên (do tất cả sản phẩm của cửa hàng đều có gắn chip chống trộm, nếu chưa tính tiền mà đi ra khỏi cửa hàng thì tín hiệu sẽ reo lên). Lúc này, ông T chạy ra ngoài giữ C lại thì C chạy vào phòng thử đồ số 02 định cởi những cái quần của cửa hàng ra thì bị ông T và nhân viên giữ lại rồi báo Công an P, thành phố S đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐG ngày 08/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố S, kết luận: 01 (một) cái quần tây dài bằng vải, màu đen, size 28, chưa qua sử dụng, với giá 445.000 đồng; 01 (một) cái quần tây dài bằng vải, màu đen, size 30, chưa qua sử dụng, với giá 445.000 đồng; 01 (một) cái quần sọt bằng vải kaki màu xám – xanh, size 32, chưa qua sử dụng, với giá 295.000 đồng; 01 (một) cái quần sọt bằng vải kaki màu đen, size 30, chưa qua sử dụng, với giá 215.000 đồng; 01 (một) cái quần sọt bằng vải kaki màu be, size 32, chưa qua sử dụng, với giá 295.000 đồng; 01 (một) cái quần sọt bằng vải kaki màu be, size 33, chưa qua sử dụng, với giá 295.000 đồng. Tổng cộng là 1.990.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 11/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ vào:

Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn C 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2024.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 16/02/2025, bị cáo Trịnh Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trịnh Văn C giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn C lập vào ngày 16/02/2025 và được nhà tạm giữ Công an thành phố S (này là Phân trại tạm giam Công an thành phố S, trại tạm giam Công an tỉnh S) xác nhận vào ngày 17/02/2025 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Do đó, căn cứ vào Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn C theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trịnh Văn C như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trịnh Văn C khai nhận, vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2024, bị cáo đạp xe đạp đi đến cửa hàng quần áo FM STYLE, số A, đường H, Khóm A, Phường A, thành phố S do ông Nguyễn Văn T làm chủ để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm quần áo các loại, trị giá các tài sản bị trộm cắp theo kết luận định giá là 1.990.000 đồng (Một triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng). Lời thừa nhận của bị cáo Trịnh Văn C tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa, nhưng vẫn cố ý lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông T trị giá là 1.990.000 đồng, hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Trịnh Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn C về việc xin giảm hình phạt: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo C không có tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản chiếm đoạt được thu giữ kịp thời trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật; bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên xử phạt 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, bị tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xử phạt 02 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, cả hai tội này đều đã được xóa án tích. Ngoài ra, bị cáo còn bị Ủy ban nhân dân Phường C1, thành phố S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã đóng phạt vào ngày 24/4/2024, chưa được xóa tiền sự. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng cho bị cáo. Như vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

[4] Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận đề nghị bị cáo C, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn C, về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Giữ nguyên quyết định về hình sự của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 11/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn C 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2024.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc bị cáo Trịnh Văn C chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TAND tối cao (01);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND thành phố Sóc Trăng (02);
- VKSND thành phố Sóc Trăng (01);
- Chi cục THADS thành phố Sóc Trăng (01);
- Bị cáo (01);
- Phòng Thanh tra, Kiểm tra và Thi hành án TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQĐT-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Rết